

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 1076 /TCT-TNCN

V/v điều chỉnh quyết toán thuế thu
nhập cá nhân của người nước ngoài.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2015.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1002/CT-KTT1 ngày 13/02/2015 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc điều chỉnh quyết toán thuế thu nhập cá nhân của người nước ngoài. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“1. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam, trong đó ngày đến và ngày đi được tính là một (01) ngày. Ngày đến và ngày đi được căn cứ vào chứng thực của cơ quan quản lý xuất nhập cảnh trên hộ chiếu (hoặc giấy thông hành) của cá nhân khi đến và khi rời Việt Nam. Trường hợp nhập cảnh và xuất cảnh trong cùng một ngày thì được tính chung là một ngày cư trú.

Cá nhân có mặt tại Việt Nam theo hướng dẫn tại điểm này là sự hiện diện của cá nhân đó trên lãnh thổ Việt Nam.

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam...

...

Trường hợp cá nhân có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam theo quy định tại khoản này nhưng thực tế có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm tính thuế mà cá nhân không chứng minh được là cá nhân cư trú của nước nào thì cá nhân đó là cá nhân cư trú tại Việt Nam.

...”

Tại điểm e.2, khoản 2, Điều 26, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“ e.2) Cá nhân cư trú có thu nhập từ kinh doanh, thu nhập từ tiền lương, tiền công trong trường hợp số ngày có mặt tại Việt Nam tính trong năm dương lịch đầu tiên là dưới 183 ngày, nhưng tính trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam là từ 183 ngày trở lên.

- Năm tính thuế thứ nhất: khai và nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất là ngày thứ 90 kể từ ngày tính đủ 12 tháng liên tục.

- Từ năm tính thuế thứ hai: khai và nộp hồ sơ quyết toán thuế chậm nhất

là ngày thứ 90 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch. Số thuế còn phải nộp trong năm tính thuế thứ 2 được xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế còn phải} \\ \text{nộp năm tính} \\ \text{thuế thứ 2} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số thuế phải nộp} \\ \text{của năm tính thuế} \\ \text{thứ 2} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Số thuế tính} \\ \text{trùng được trừ} \end{array}$$

Trong đó:

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế phải} \\ \text{nộp của năm} \\ \text{tính thuế thứ 2} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Thu nhập tính} \\ \text{thuế của năm tính} \\ \text{thuế thứ 2} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Thuế suất thuế thu nhập} \\ \text{cá nhân theo Biểu lũy} \\ \text{tiền từng phần} \end{array}$$

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế tính} \\ \text{trùng được trừ} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Số thuế phải nộp trong năm} \\ \text{tính thuế thứ nhất} \end{array}}{12} \times \begin{array}{l} \text{Số tháng tính} \\ \text{trùng} \end{array}$$

...”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp ông Dedigama Thivanka Suresh là người lao động nước ngoài đến Việt Nam làm việc từ ngày 06/07/2013 đến 19/9/2014, trong năm tính thuế đầu tiên (từ ngày 06/7/2013 đến 05/7/2014) ông có mặt trên 183 ngày thì được coi là cá nhân cư trú tại Việt Nam, khi quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm tính thuế đầu tiên thì áp dụng theo Biểu thuế lũy tiền từng phần.

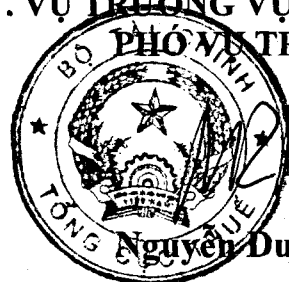
Năm tính thuế thứ hai (từ 01/01/2014 đến 19/9/2014) nếu ông Dedigama Thivanka Suresh đủ điều kiện là cá nhân cư trú tại Việt Nam, khi quyết toán thuế thu nhập cá nhân thì được áp dụng theo Biểu thuế lũy tiền từng phần. Nếu Ông không đủ điều kiện là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì được áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất 20% thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công khi quyết toán thuế thu nhập cá nhân.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC; HTQT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, TNCN.

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QL THUẾ TNCN



PHÓ VỤ TRƯỞNG
Nguyễn Duy Minh

1597